TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 14 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 930/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Số A, tổ 1, khu B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Lường Thị D**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Số E, hẻm C, ấp 2, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 02/12/2019 anh Nguyễn Văn Q và chị Lường Thị D có nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Ngày 06/01/2020 Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lường Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Q, chị D có 01 con chung là cháu Nguyễn Lê H A, sinh ngày 23/3/2016. Ly hôn, anh Q, chị D thỏa thuận giao cháu H A cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị D không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Q, chị D vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị D có quyền thăm nom con; không ai được cản trở chị D thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Q, chị Lường Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002850 ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Anh Q, chị D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);
- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Đ (1)
GCNKH số 78 ngày 11/11/2016;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

Hùng Minh Sang